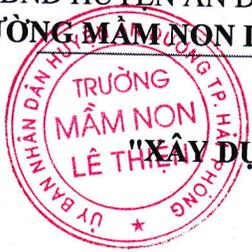


UBND HUYỆN AN DƯƠNG  
TRƯỜNG MẦM NON LÊ THIÊN



**BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CHUYÊN ĐỀ  
"XÂY DỰNG TRƯỜNG MẦM NON LẤY TRẺ LÀM TRUNG TÂM"**

Giáo viên được đánh giá: .....; Lớp: .....

TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn	GV tự đánh giá	Nhà trường đánh giá
<b>I</b>	<b>Công tác xây dựng kế hoạch, phối hợp thực hiện chuyên đề</b>	<b>10</b>		
1	Kịp thời thực hiện đầy đủ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của nhà trường liên quan tới nội dung chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm"	2		
2	Có kế hoạch thực hiện chuyên đề theo từng năm học, đảm bảo đúng tinh thần chỉ đạo, linh hoạt, phù hợp với tình hình thực tế của lớp.	3		
3	Tăng cường các hình thức tuyên truyền phụ huynh và cộng đồng về ý nghĩa, mục đích và nội dung các hoạt động của chuyên đề	3		
4	Hồ sơ quản lý chuyên đề thường xuyên được cập nhật, lưu giữ đầy đủ, sắp xếp khoa học, hệ thống.	2		
<b>II</b>	<b>Kết quả thực hiện chuyên đề</b>	<b>90</b>		
<b>1</b>	<b>Xây dựng môi trường nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ</b>	<b>20</b>		
1.1	Môi trường đảm bảo thân thiện, gần gũi. Giáo viên có hành vi, cử chỉ, thái độ chuẩn mực để trẻ noi theo	2		
1.2	Môi trường trong và ngoài lớp sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp, khoa học, đa dạng, phong phú, đảm bảo vệ sinh, an toàn phù hợp với tất cả mọi trẻ có thể chơi mà học, học bằng chơi, tạo điều kiện cho trẻ dễ dàng sử dụng, thực hành và trải nghiệm.	4		
1.3	Có các đồ dùng, đồ chơi ngoài trời đa dạng, phù hợp, an toàn, vệ sinh, được sắp xếp thuận tiện cho các hoạt động vui chơi, rèn luyện thể lực, thực hành trải nghiệm, quan sát khám phá của trẻ.	4		
1.4	Lựa chọn các ngăn tủ đựng phù hợp với số lượng đồ dùng và phù hợp với việc cất lấy của cô và trẻ; Rõ từng lĩnh vực; Đủ đồ dùng dạy cho từng hoạt động.	3		
1.5	Sắp xếp các TBDH, ĐĐDC, tài liệu tham khảo khoa học, thuận tiện trong sử dụng, bảo quản tốt.	2		
1.6	Phòng vệ sinh được sắp xếp khoa học, đảm bảo sử dụng an toàn, thuận tiện cho trẻ.	1		
1.7	Thực hiện tốt công tác rà soát các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi thường xuyên để kịp thời phát hiện ra những có nguy cơ mất an toàn. Báo cáo với nhà trường để được khắc phục kịp thời.	2		



TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn	GV tự đánh giá	Nhà trường đánh giá
1.8	Có các đồ dùng đồ chơi sáng tạo, khai thác tối đa cách sử dụng; sưu tầm các nguyên học liệu phong phú phục vụ xây dựng môi trường và tổ chức các hoạt động giáo dục, tạo điều kiện cho trẻ vui chơi, học tập một cách chủ động, hứng thú, sáng tạo, an toàn.	4		
2	<b>Công tác bồi dưỡng chuyên môn</b>	5		
2.1	Thực hiện nghiêm túc công tác bồi dưỡng thường xuyên. Có kế hoạch và bài học cụ thể, bài thu hoạch có chất lượng.	2		
2.2	Có ý thức tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn. Vận dụng tốt các kiến thức đã học vào trong thực tế	2		
2.3	Khai thác các tư liệu giáo dục trong tủ sách nhà trường, máy tính, mạng internet để phục vụ tốt công tác tự bồi dưỡng chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ	1		
3	<b>Đảm bảo an toàn, phòng chống tai nạn thương tích; chăm sóc dinh dưỡng, vệ sinh, sức khỏe cho trẻ theo quy định</b>	10		
3.1	Nắm chắc các kiến thức dinh dưỡng dành cho trẻ mầm non. Chia ăn đảm bảo tính công bằng/trẻ.	2		
3.2	Phối hợp tốt công tác cân đo, theo dõi tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng và khám sức khỏe định kỳ cho trẻ	2		
3.3	Quan tâm đến chế độ ăn uống, sinh hoạt, vui chơi, học tập đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân - béo phì. Phối hợp tốt với phụ huynh trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân - béo phì để trẻ đạt được kênh bình thường.	4		
3.4	Tổ chức môi trường sinh hoạt ăn, ngủ, vệ sinh phù hợp với trẻ, tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ hình thành kỹ năng nề nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt hàng ngày	2		
4	<b>Xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục</b>	10		
4.1	Thể hiện được mục tiêu, phản ánh được kết quả mong đợi, nội dung giáo dục theo chương trình GDMN phát triển phù hợp với trẻ và điều kiện thực tế của địa phương, trường/lớp.	2		
4.2	Kế hoạch thể hiện tích hợp toàn diện coi trọng việc hình thành và phát triển các phẩm chất, năng lực, kỹ năng sống cho trẻ; tạo sự gắn kết các nội dung nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục tác động một cách hài hòa đến sự phát triển của trẻ.	4		
4.3	Kế hoạch đảm bảo khoa học, thể hiện sự kết hợp hài hòa giữa nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; kế hoạch được điều chỉnh dựa trên kết quả đánh giá trẻ.	2		
4.4	Kế hoạch xây dựng đảm bảo sẵn sàng ứng phó với dịch bệnh hoặc tình huống khẩn cấp xảy ra trong cộng đồng và cơ sở GDMN	2		

TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn	GV tự đánh giá	Nhà trường đánh giá
<b>5</b>	<b>Đẩy mạnh đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm</b>	<b>25</b>		
5.1	Phối hợp các phương pháp, hình thức tổ chức hợp lý đảm bảo trẻ " học bằng chơi, chơi mà học"	4		
5.2	Chú trọng các hoạt động chủ đạo của lứa tuổi, tạo các cơ hội cho trẻ hoạt động tích cực, phù hợp với nhu cầu, hứng thú và sự phát triển của từng cá nhân trẻ, kích lệ khả năng tự lập, sáng tạo, tư duy linh hoạt và khả năng phản biện của trẻ.	5		
5.3	Tổ chức, hướng dẫn các hoạt động, hỗ trợ đúng lúc, không làm thay trẻ, đảm bảo tất cả các trẻ đều được quan tâm mọi lúc, mọi nơi và không có trẻ nào bị bỏ lại phía sau; tạo cho trẻ có trạng thái thoải mái, an toàn khi tham gia các hoạt động, khuyến khích tương tác giữa trẻ với trẻ.	5		
5.4	Thường xuyên lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe trong thực hiện chế độ sinh hoạt hàng ngày phù hợp điều kiện của trường, lớp và địa phương; lồng ghép giáo dục phát triển vận động phù hợp cho trẻ suy dinh dưỡng, thường cân, béo phì; lồng ghép nội dung phòng chống tai nạn thương tích vào chương trình chăm sóc giáo dục trẻ.	5		
5.5	Đạt giáo viên dạy giỏi: cấp trường (2 điểm); Cấp huyện (3 điểm); Cấp thành phố (4 điểm)	4		
5.6	Thực hành áp dụng có hiệu quả quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm trong tổ chức hoạt động lễ hội cho trẻ	1		
5.7	Thực hành áp dụng có hiệu quả quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm trong chăm sóc giáo dục trẻ có hoàn cảnh khó khăn	1		
<b>6</b>	<b>Công tác phối kết hợp với phụ huynh học sinh trong chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.</b>	<b>5</b>		
6.1	Tuyên truyền đa dạng các hình thức, đầy đủ nội dung phù hợp với tình hình thực tế	1		
6.2	Tạo được mối quan hệ thân thiết với phụ huynh học sinh, thu hút sự tham gia phối hợp của phụ huynh học sinh vào hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.	2		
6.3	Huy động được sự tham gia của gia đình, cộng đồng trong các hoạt động xây dựng môi trường an toàn, phòng chống dịch bệnh cho trẻ trong cơ sở GDMN	2		
<b>7</b>	<b>Kết quả trên trẻ</b>	<b>15</b>		
7.1	Trẻ vui vẻ, phấn khởi khi đến trường, yêu quý, gắn bó với trường lớp, với cô giáo và các bạn	2		
7.2	Trẻ an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần	2		
7.3	Trẻ khỏe mạnh, vệ sinh cá nhân sạch sẽ, có tiến triển tốt về thể lực sau mỗi kỳ đánh giá	3		



TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn	GV tự đánh giá	Nhà trường đánh giá
7.4	Trẻ hứng thú, chủ động, tích cực, mạnh dạn, tự tin và có nề nếp tham gia vào các hoạt động học tập, vui chơi, giao tiếp sinh hoạt, vệ sinh, tự phục vụ...	4		
7.5	Trẻ có thái độ, kiến thức, kỹ năng phù hợp với năng lực cá nhân và đáp ứng theo kết quả mong đợi, chuẩn phát triển trẻ em từng độ tuổi.	4		
<b>Tổng điểm</b>		<b>100</b>		
<b>Xếp loại</b>				

- Đánh giá, xếp loại:**
- Xuất sắc: 90 → 100 điểm
  - Tốt: 80 → dưới 90 điểm
  - Khá: 65 → dưới 80 điểm
  - Đạt yêu cầu: 50 → dưới 65 điểm
  - KĐYC: Dưới 50 điểm